TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN HỚN QUẢN
TỈNH BÌNH PHƯỚC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc

Bản án số: **56**/2021/HNST
Ngày: 23 – 6 - 2021
V/v "*Ly hôn, tranh chấp nuôi con*"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HỚN QUẢN, TỈNH BÌNH PHƯỚC

- Thành phần hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Mạnh Hồng

Các hội thẩm nhân dân: 1. Ông Điểu Mẫn

2. Ông Nguyễn Chí Vương

- Thư ký ghi biên bản phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hằng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Quang Vân – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 6 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H xét xử sơ thẩm, công khai vụ án hôn nhân gia đình thụ lý số: 45/2021/TLST- HNGĐ ngày 08/3/2021 về việc "Ly hôn, tranh chấp nuôi con" theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐST-HNGĐ ngày 01/6/2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị Nguyễn Phương Y, sinh năm 1991.

- Bị đơn: Anh Võ Tuấn C, sinh năm 1986.

Cùng địa chỉ: Tổ 2, ấp 6, xã X, huyện H, tỉnh Bình Phước.

(Nguyên đơn có đơn xin xét xử vắng mặt, bị đơn vắng mặt không có lý do)

NỘI DUNG VỤ ÁN

**** Trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Phương Y trình bày*:**

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Phương Y và anh Võ Tuấn C có tự nguyện tìm hiểu và chung sống cùng nhau vào năm 2010, đến năm 2017 mới đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã X, huyện H, tỉnh Bình Phước. Vợ chồng chung sống được 10 năm thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân mâu thuẫn là do vợ chồng

không cùng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, vợ chồng hiện không còn chung sống cùng nhau được 01 năm, không còn quan tâm, lo lắng cho nhau. Nhận thấy tình cảm vợ chồng không còn, cuộc sống căng thẳng kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, hiện vợ chồng đã không còn chung sống cùng nhau được thời gian dài nên chị Nguyễn Phương Y yêu cầu được ly hôn với anh Võ Tuấn C.

Về con chung: Có 02 con chung tên Thảo V, sinh ngày 03/6/2011 và Võ Duy T, sinh ngày 09/5/2018. Khi ly hôn chị Y yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung, không yêu cầu anh C cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

**** Đối với bị đơn Võ Tuấn C**:* Sau khi tòa án thụ lý đã tiến hành tống đạt thông báo thụ lý, thông báo về phiên họp về việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và hòa giải nhưng anh C không có ý kiến, cũng không đến Tòa án theo giấy triệu tập nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh C.

**** Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tham gia phiên tòa phát biểu:***

Về tố tụng: Thẩm phán đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự về việc thu thập chứng cứ, giải quyết vụ án từ khi thụ lý vụ án đến trước khi Hội đồng xét xử mở phiên toà. Tại phiên toà hôm nay, Hội đồng xét xử đã tuân thủ đúng quy định của pháp luật tố tụng dân sự, thành phần các đương sự tham gia vụ án và phiên tòa đúng quy định.

Kiến nghị: Không có.

Về nội dung vụ án: Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Phương Y, cho chị Nguyễn Phương Y được ly hôn với anh Võ Tuấn C; giao 02 con chung Thảo V, sinh ngày 03/6/2011 và Võ Duy T, sinh ngày 09/5/2018 cho chị Nguyễn Phương Y trực tiếp nuôi dưỡng, chị Y không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét; tài sản chung và nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

Về tố tụng:

Trong vụ án này, chị Nguyễn Phương Y khởi kiện yêu cầu Tòa án cho ly hôn với anh Võ Tuấn C, anh C hiện cư trú tại xã X, huyện H, tỉnh Bình Phước. Căn cứ theo khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố

tụng dân sự thì đây là vụ án ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Bình Phước.

Tại phiên tòa: Chị Nguyễn Phương Y và anh Võ Tuấn C đều vắng mặt, tuy nhiên chị Y yêu cầu được xét xử vắng mặt nên Hội đồng xét xử vẫn tiếp tục xét xử vụ án theo quy định tại Điều 228 của Bộ luật tố tụng dân sự, anh C đã được triệu tập hợp lệ lần thứ 2 nhưng vẫn vắng mặt, căn cứ theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015 Hội đồng xét xử quyết định tiếp tục đưa vụ án ra xét xử.

Về nội dung vụ án:

Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Phương Y và anh Võ Tuấn C sau thời gian tìm hiểu thì chung sống cùng nhau năm 2010, vợ chồng có đăng ký kết hôn tại UBND xã X, huyện H vào năm 2017, do đó quan hệ hôn nhân giữa chị Y và anh C đúng quy định theo Luật hôn nhân năm 2014. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được khoảng thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân là do do vợ chồng không cùng quan điểm sống, thường xuyên cãi vã, vợ chồng hiện không còn chung sống cùng nhau được 01 năm. Vợ chồng không còn quan tâm, lo lắng cho nhau.tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên chị Y yêu cầu được ly hôn với anh C.

Trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã nhiều lần triệu tập anh C đến Tòa án làm việc nhưng anh C không có ý kiến, cũng không đến Tòa án theo giấy triệu tập nên Tòa án không ghi nhận được ý kiến của anh C.

Theo biên bản xác minh tại văn phòng ấp 6, xã X, huyện H thì trưởng ấp cho biết trong quá trình chung sống chị Y và anh C có mâu thuẫn gì thì địa phương không nắm được do trước khi nộp đơn ly hôn tại Tòa án thì đương sự không nhờ ban ấp hòa giải, tuy nhiên hiện nay anh C và chị Y không thường xuyên chung sống cùng nhau. Đồng thời, trong quá trình giải quyết vuán, Tòa án cũng tạo điều kiện để tiến hành hòa giải giữa các bên nhưng anh C đều vắng mặt, cũng không văn bản thể hiện ý được ý chí muốn đoàn tụ với chị Y. Do đó, yêu cầu được ly hôn đối với anh Võ Tuấn C của chị Nguyễn Phương Y là hoàn toàn có căn cứ nên được Hội đồng xét xử chấp nhận.

Về con chung: Có 02 con chung Thảo V, sinh ngày 03/6/2011 và Võ Duy T, sinh ngày 09/5/2018. Khi ly hôn chị Y yêu cầu được trực tiếp nuôi 02 con chung, anh C không có ý kiến thể hiện nguyện vọng được nuôi con chung khi ly hôn.

Hội đồng xét xử nhận thấy: Theo biên bản lấy lời khai ngày 06/5/2021 thì cháu Thảo V có nguyện vọng được ở với mẹ khi ba mẹ không chung sống cùng

nhau. Hiện nay, cả 02 cháu V và cháu T đều đang chung sống cùng chị Y. Do đó, Hội đồng xét xử cần chấp nhận yêu cầu của chị Y, giao 02 con chung Thảo V, Võ Duy T cho chị Y trực tiếp nuôi dưỡng.

Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Y chưa yêu cầu anh C cấp dưỡng nên Hội đồng xét xử không xem xét.

Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết không xem xét.

Về án phí: Chị Nguyễn Phương Y phải chịu số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm.

Về ý kiến phát biểu của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H tại phiên tòa đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Phương Y, cho chị Nguyễn Phương Y được ly hôn với anh Võ Tuấn C; giao 02 con chung Thảo V, sinh ngày 03/6/2011 và Võ Duy T, sinh ngày 09/5/2018 cho chị Nguyễn Phương Y trực tiếp nuôi dưỡng, chị Y không yêu cầu cấp dưỡng nên không xem xét; tài sản và nợ chung không yêu cầu giải quyết nên không xem xét là có căn cứ nên được chấp nhận.

Vì các lẽ nêu trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 1 Điều 28, khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, điểm b khoản 2 Điều 227, khoản 1 Điều 228 Bộ luật tố tụng dân sự năm 2015;

Áp dụng các Điều 51, 56, 82, 83, 84 của Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014;

Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Tuyên xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Phương Y.

- Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Phương Y được ly hôn với anh Võ Tuấn C.

(Theo Giấy chứng nhận kết hôn số 74 ngày 26/12/2017 của Ủy ban nhân dân xã X, huyện H, tỉnh Bình Phước).

- Về con chung: Giao 02 con chung Thảo V, sinh ngày 03/6/2011 và Võ Duy T, sinh ngày 09/5/2018 cho chị Nguyễn Phương Y trực tiếp nuôi dưỡng.

Sau khi ly hôn, người không trực tiếp nuôi con có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Cha, mẹ không trực tiếp nuôi con lạm dụng việc

thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con thì người trực tiếp nuôi con có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con của người đó.

Vì lợi ích của con, theo yêu cầu của một hoặc cả hai bên Tòa án có thể quyết định việc thay đổi người trực tiếp nuôi con, việc cấp dưỡng nuôi con.

- Về cấp dưỡng nuôi con: Chị Nguyễn Phương Y chưa yêu cầu anh Võ Tuấn C cấp dưỡng nuôi con chung nên không xem xét.

- Về tài sản chung và nợ chung: Đương sự khai không có, không yêu cầu giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

- Về án phí: Chị Nguyễn Phương Y phải chịu số tiền 300.000đ (Ba trăm ngàn đồng) án phí hôn nhân và gia đình sơ thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu số 023520 ngày 08/3/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Bình Phước.

- Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc được tống đạt bản án hợp lệ theo quy định.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh;
- VKSND huyện H;
- THA huyện H;
- Đương sự;
- UBND xã X;
- Lưu HS.

TM HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

(Đã ký)

Nguyễn Mạnh Hồng